***TUẦN 8***

***Tiết 1:* *BẠN ĐẾN CHƠI NHÀ***

1. **MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

Sau khi học xong bài này HS có khả năng:

- Nêu nội dung và nghệ thuật của bài thơ.

- Hiểu và cảm nhận được tình bạn đậm đà, hồn nhiên của Nguyễn Khuyến.

- Làm được bài tập 1 phần luyện tập trang 106.

- Viết đoạn văn ngắn nêu cảm nghĩ về tình bạn.

- Giáo dục HS biết quý trọng và vun đắp tình cảm.

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC:**

**I. ĐỌC – TÌM HIỂU CHÚ THÍCH:**

*1. Tác giả:*

- Nguyễn Khuyến (1835 – 1909).

- Đỗ đầu cả 3 kì thi nên được gọi là Tam Nguyên Yên Đỗ.

*2. Tác phẩm:*

- Thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật.

**II. ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN:**

*1. Giới thiệu sự việc:*

“ Đã bấy lâu nay bác tới nhà”

⇒ Lời chào bạn tự nhiên, tình cảm thân thiết.

*2. Hoàn cảnh khi bạn đến nhà:*

- Trẻ… đi vắng, chợ…xa

- Ao sâu, nước cả…

- Vườn rộng rào thưa…

- Cải chửa ra cây…cà mới nụ.

- Bầu..rụng rốn, mướp đương hoa.

- … trầu không có

→ Nói quá, ngôn ngữ giản dị.

⇒ Lời trần tình hóm hỉnh.

*3. Tình bạn bộc lộ:*

Bác đến chơi đây, ta với ta

⇒ Tình bạn tri âm, hồn nhiên, dân dã.

**III. TỔNG KẾT:**

-> Ghi nhớ SGK/105.

***Tiết 2-3-4:*** CHỦ ĐỀ VĂN BIỂU CẢM

***Bài 1: TÌM HIỂU CHUNG VỀ VĂN BIỂU CẢM.***

1. **MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

Sau khi học xong bài này HS có khả năng:

- Nêu được vai trò của yếu tố tự sự, miêu tả trong văn biểu cảm.

- Hiểu được văn biểu cảm nảy sinh là do nhu cầu biểu cảm của con người. Biết phân biệt biểu cảm trực tiếp và biểu cảm gián tiếp.

- Biết cách vận dụng những kiến thức về văn biểu cảm vào đọc – hiểu văn bản.

- Rèn luyện kĩ năng viết văn bản biểu cảm thật sự có cảm xúc.

- Có thái độ nghiêm túc khi viết văn biểu cảm.

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC:**

**I. Nhu cầu biểu cảm và văn biểu cảm:**

***1. Nhu cầu biểu cảm***

Ví dụ:

a. Thương thay con cuốc … có người nào nghe.

→ Sự thương cảm cho nỗi khổ oan trái của người lao động.

b.Đứng bên ni…ngó bên tê

Thân em như … nắng hồng ban mai.

→ Niềm vui, niềm tự hào trước vẻ đẹp của quê hương, của con người.

⇒ Tình cảm tốt đẹp được bộc lộ.

***2. Đặc điểm chung của văn biểu cảm***

Ví dụ:

a. Đoạn văn (1) / 72

→ Trực tiếp bộc lộ tình cảm qua câu cảm thán (tiếng kêu, lời gọi), gián tiếp qua những kỉ niệm được nhắc lại.

b. Đoạn văn (2) / 72

→ Biểu cảm gián tiếp qua việc miêu tả tiếng hát đêm khuya ⭢ tiếng hát quê hương.

* ghi nhớ SGK / 73.

**II. Luyện tập**

BT 1,2,3,4 SGK/73,74.

***Bài 2: ĐẶC ĐIỂM CỦA VĂN BIỂU CẢM.***

1. **MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

Sau khi học xong bài này HS có khả năng:

- Nhớ được các đặc điểm của văn biểu cảm.

- Hiểu đặc điểm của phương thức biểu cảm là thường mượn cảnh vật, đồ vật, con người để bày tỏ tình cảm, khác với văn miêu tả là nhằm mục đích tái hiện đối tượng được miêu tả.

- Làm được phần luyện tập SGK trang 87

- Viết được một đoạn văn biểu cảm

- Giúp cho HS có ý thức thể hiện tình cảm của mình trong bài văn và bố cục rõ ràng.

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC:**

***I. Đặc điểm của văn biểu cảm:***

*1) Ví dụ:* Bài văn *“Tấm gương”*

- …là người bạn thân suốt một đời.

- … không bao giờ biết xu nịnh ai.

- dù có tan xương nát thịt vẫn giữ nguyên tấm lòng ngay thẳng.

→ Thái độ, tình cảm, sự đánh giá của người viết.

- Gương không bao giờ nói dối

- Ai mặt nhọ-> nhắc nhở ngay

- Có gương mặt đẹp … hạnh phúc … trọn vẹn hơn nếu có tâm hồn đẹp … không hổ thẹn.

→ Mượn gương để biểu dương người trung thực, phê phán kẻ dối trá.

*2) Bố cục:*

- Mở bài: Nêu phẩm chất của tấm gương.

- Thân bài: Ích lợi của tấm gương.

- Kết bài: Khẳng định lại chủ đề .

* Ghi nhớ SGK/86.

**III. Luyện tập:**

BT SGK /87

***Bài 3: CÁCH LÀM VĂN BIỂU CẢM.***

1. **MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

Sau khi học xong bài này HS có khả năng:

- Nêu được các bước làm bài văn biểu cảm.

- Hiểu được kiểu đề văn biểu cảm.

- Làm được phần luyện tập trang 89, 90.

- Lập dàn bài cho một đề văn cụ thể.

- Rèn luyện cho HS viết bài văn theo dàn bài.

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC:**

***I. Đề văn biểu cảm:***

a. Cảm nghĩ về dòng sông.

b. Cảm nghĩ về đêm trăng trung thu.

c. Cảm nghĩ về nụ cười của mẹ.

d. Vui buồn tuổi thơ.

e. Loài cây em yêu.

→ Xác định đối tượng biểu cảm, tình cảm cần bộc lộ.

***II. Các bước làm bài văn biểu cảm:***

Đề: *Cảm nghĩ về nụ cười của mẹ*

*1. Tìm hiểu đề – tìm ý*

- Đối tượng: nụ cười của mẹ.

- Tình cảm biểu hiện: sự yêu thương, kính trọng và hạnh phúc khi được nhìn thấy nụ cười của mẹ.

→ Đặt câu hỏi để tìm ý.

*2. Lập dàn bài*

- Mở bài: Cảm nghĩ chung về nụ cười (của mẹ).

- Thân bài:

Nêu các biểu hiện, sắc thái nụ cười của mẹ.

+ Nụ cười vui, yêu thương.

+ Nụ cười khuyến khích, an ủi.

+ Những khi vắng nụ cười của mẹ.

- Kết bài: Lòng yêu thương, kính trọng mẹ.

*3. Viết bài*

Triển khai các ý trong dàn bài thành câu, đoạn.

*4. Sửa bài*

*⭢ Ghi nhớ : SGK/ 88*